

An Phú, ngày 10 tháng 7 năm 2023.

Số: 118/2023/QĐST-DS

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 30 tháng 6 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 68/2023/TLST-DS ngày 20 tháng 4 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Tấn P, sinh năm 1978; bà Huỳnh Thị Kim P1, sinh năm 1979. Cùng địa chỉ: Tổ A, ấp Đ, xã Q, huyện A, tỉnh An Giang.

Ông P, bà P1 ủy quyền cho ông Nguyễn Quốc K, sinh năm 1983; địa chỉ: Ấp P, xã P, huyện A, tỉnh An Giang. Theo Hợp đồng ủy quyền ngày 28/3/2023 tại Văn phòng C, địa chỉ: Số C, tổ A, khóm A, thị trấn A, huyện A, tỉnh An Giang.

Bị đơn: Ông Nguyễn Chí Q, sinh năm 1985; địa chỉ: Tổ H, ấp B, xã K, huyện A, tỉnh An Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Tấn P, bà Huỳnh Thị Kim P1 với ông Nguyễn Chí Q thống nhất: Ông Nguyễn Chí Q nợ ông Nguyễn Tấn P, bà Huỳnh Thị Kim P1 số tiền vay là 63.000.000đ (sáu mươi ba triệu đồng), trong đó tiền vốn gốc 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng), tiền lãi 13.000.000đ (mười ba triệu đồng). Ông Nguyễn Chí Q có nghĩa vụ trả số tiền 63.000.000đ (sáu mươi ba triệu đồng) cho ông Nguyễn Tấn P, bà Huỳnh Thị Kim P1.

Thời gian và phương thức thanh toán sẽ được xem xét tại giai đoạn Thi hành án.

Kể từ khi có đơn yêu cầu Thi hành án, bên phải Thi hành án không thi hành đầy đủ khoản tiền nêu trên thì còn phải chịu lãi suất theo mức lãi suất tương ứng

với số tiền và thời gian chưa thi hành án theo quy định khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

Về án phí: Ông Nguyễn Tấn P, bà Huỳnh Thị Kim P1 chịu 787.500đ (bảy trăm tám mươi bảy nghìn năm trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Khấu trừ 2.064.000đ (hai triệu không trăm sáu mươi bốn nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí mà ông P, bà P1 đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Phú theo biên lai thu số 0008243 ngày 18/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Phú; ông P và bà P1 được nhận lại 1.276.500đ (một triệu hai trăm bảy mươi sáu nghìn năm trăm đồng). Ông Nguyễn Chí Q chịu 787.500đ (bảy trăm tám mươi bảy nghìn năm trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKS tỉnh An Giang;
- Tòa án tỉnh An Giang;
- VKS huyện An Phú;
- THADS huyện An Phú;
- Đương sự;
- Lưu văn phòng;
- Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Võ Thị Chúc Phương